

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Kinh tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH KINH TẾ**
 - Tên học phần bằng tiếng Anh: English for Economics
 - Mã học phần: 010100246 Sô tín chỉ : 3 (3,0,6)
 - Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kinh tế
 - Trình độ đào tạo: Đại Học Hình thức đào tạo: Chính quy
 - Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết:
 - học phần học trước: học phần Tiếng Anh cơ bản 2
 - Các học phần học song hành: *không*
 - Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*): *không*
 - Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 35 giờ
 - + Làm bài tập trên lớp: 4 giờ
 - + Thảo luận: 4 giờ
 - + Thực hành, thực tập: 0 giờ (*phòng thực hành, thực tế ở hiện trường...*):
 - + Hoạt động theo nhóm: 0 giờ
 - + Tự học: 90 giờ
 - + Kiểm tra: 2 giờ
 - Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Khoa Ngoại Ngữ

2. Mô tả học phần

- Học phần tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế được dạy vào học kỳ 4 cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế, sau khi sinh viên đã hoàn thành hai học phần Tiếng Anh cơ bản 1,2.

- Học phần tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế cung cấp cho sinh viên hệ thống từ vựng và cấu trúc ngữ pháp cơ bản liên quan đến chuyên ngành kinh tế và thương mại. Ngoài ra, học phần cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng đọc hiểu, nghe, nói và viết về các chủ đề kinh tế cơ bản và thương mại nói trên.

- Học Phần TACN giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập và kỹ năng tìm kiếm và phân tích thông tin thông qua các hoạt động bài tập trong bài học.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Trang bị cho sinh viên từ vựng và cấu trúc tiếng Anh cơ bản về lĩnh vực kinh tế, kiểm toán từ đó sinh viên có khả năng hiểu được các tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh	PLO1.1.2	3/5
G2	Cung cấp các bài học về kỹ năng giao tiếp nghe nói đọc viết từ đó giúp sinh viên có khả năng thực hiện các cuộc đàm thoại ngắn và thuyết trình về các chủ đề liên quan đến lĩnh vực kinh tế kiểm toán. Các bài tập nhóm và các bài tập dự án cũng giúp sinh viên phát triển kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả.	PLO2.1.1 PLO2.3.1	3/5
G3	Chương trình cung cấp các bài tập và các dự án nhỏ, giúp sinh viên có năng lực tự học, tự nghiên cứu mở rộng kiến thức về lĩnh vực kinh tế bằng cách nghe và đọc các tài liệu viết bằng tiếng Anh	PLO3.1	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				

G1	CLO1.1	Hiểu được những từ và thuật ngữ chuyên ngành kinh tế, kiểm toán bằng tiếng Anh. Nắm vững các hiện tượng ngữ pháp, cấu trúc câu.	PLO1.1.2	3/5
	CLO1.2	Hiểu và dịch được các tài liệu chuyên ngành ở cả dạng nói và văn bản bằng Tiếng Anh.	PLO1.1.2	3/5

Kỹ Năng				
G2	CLO2.1	Sinh viên có thể thuyết trình, giao tiếp được không cần chuẩn bị về các chủ đề liên quan tới chủ đề chuyên ngành kinh tế	PLO2.1.1 PLO2.3.1	3/5

	CLO2.2	Có khả năng viết được các bản báo cáo, các email, văn bản chuyên ngành kê toán	PLO2.1.1	3/5
	CLO2.3	Có kỹ năng làm việc theo nhóm, đội hay làm việc độc lập trong lĩnh vực chuyên môn.	PLO2.3.2	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Có năng lực tự học, tự nghiên cứu mở rộng kiến thức về lĩnh vực kinh tế bằng cách nghe và đọc các tài liệu viết bằng tiếng Anh	PLO3.1	3/5

5. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính:	[Market Leader - pre-Intermediate 3rd edition
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Accounting principles - Tác giả Hermanson [2] English for accounting - NXB Oxford
Các loại học liệu khác:	[1] https://www.youtube.com/

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức về từ vựng, ngữ pháp	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	Tạo ra một môi trường học tập tích cực, tăng cường sự tương tác giữa giáo viên và học viên, đồng thời giúp học viên phát triển kỹ năng tư duy phản biện, tư duy phân tích và giải quyết vấn đề.	CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Tương tác
Bài tập	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của người học, tăng cường kỹ năng học tập, phát triển khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, tạo động lực học tập và đánh giá quá trình học tập của người học.	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1	- Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm - Giải quyết vấn đề, - Sáng tạo
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó đó giúp	CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự

	người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.	nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.
Kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định. - Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập. <p>Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn.</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3 Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết : Mỗi buổi học tương ứng với 3 tiết

Buổi học	Nội dung	CĐR học phần (CLOs)
(1)	(2)	(3)
Tuần 1	Unit 1: Careers! 1.1. Starting up: Objective: Students understand more about the subject. 1.2. Vocabulary: Career moves 1.3. Reading Ten ways to improve your career	CLO1.1, CLO1.2.
Tuần 2	Unit 1 (Cont.) 1.4. Listening: Improving your career 1.5. Language review: Modals 1: ability, requests and offers 1.6. Skills: Telephoning: making contact	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2
Tuần 3	Unit 1 (Cont.)	CLO1.1,

	<p>1.7. Case study A new appointment</p> <p>1.8. Writing: Write a formal email.</p> <p>Unit 2: Selling online</p> <p>2.1. Starting up Discuss some questions about shopping online</p>	CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1
Tuần 4	<p>Unit 2 (Cont.)</p> <p>2.2. Vocabulary: Shopping online</p> <p>2.3. Listening Multi-channel retail</p> <p>2.4. Reading Worry for retailers</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1
Tuần 5	<p>Unit 2 (Cont.)</p> <p>2.5. Language review Modals 2: must, need to, have to, should</p> <p>2.6. Listening: Negotiating: reaching agreement</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.2, CLO3.1
Tuần 6	<p>Unit 2 (Cont.)</p> <p>2.7. Case study Lifetime holiday</p> <p>Unit 3: Companies</p> <p>3.1. Starting up: Kinds of companies</p> <p>3.2. Vocabulary Describing companies</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1
Tuần 7	<p>Unit 3 (Cont.)</p> <p>3.3. Listening A successful company</p> <p>3.4. Reading: The world's most respected companies</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1
Tuần 8	<p>Unit 3 (Cont.)</p> <p>3.5. Language review: Present simple and present continuous</p> <p>3.6. Skills Presenting your company</p> <p>3.7. Case study and Writing: Write a proposal document to the CEO</p>	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1

Tuần 9	Unit A: Revision Mid-term test (60 mins)	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1
Tuần 10	Unit 4: Great ideas 4.1. Starting up 4.2. Vocabulary Verb and noun combinations 4.3. Listening The innovation works	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.2, CLO2.2
Tuần 11	Unit 4 (Cont.) 4.4. Reading Three great ideas 4.5. Language review Past simple and past continuous 4.5. Skills Successful meetings	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2
Tuần 12	Unit 4 (Cont.) 4.6. Case study and Writing Write a short report on one of the products you have chosen. Unit 5: Stress 5.1. Starting up List the situations that relate to Stress	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.1
Tuần 13	Unit 5 (Cont.) 5.2. Listening Dealing with stress: 5.3. Reading A career change 5.4. Vocabulary Stress in the workplace	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1
Tuần 14	Unit 5 (Cont.) 5.5. Discussion Stressful jobs 5.6. Language review Past simple and present perfect 5.7. Skills Participating in discussions	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1
Tuần 15	Unit 5 (Cont.) 5.8. Case-study and writing - Review and Practice. PROGRESSIVE TEST.(50')	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần (Chỉ dành cho HP lý thuyết)	[Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học]	Toàn bộ thời gian học	CLO3.1	10%
		[Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng]	Toàn bộ thời gian học	CLO3.1	
2	Quá trình	<p>Sinh viên làm 2 bài kiểm tra cá nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra + Sinh viên hoàn thành > 50% đề trắc nghiệm được giao. Bài viết đảm bảo các tiêu chí + Mức độ hoàn thành yêu cầu của đề bài + Ý tưởng phát triển nội dung + Từ vựng và ngữ pháp + Cách tổ chức bố cục bài viết Bài nói trên tiêu chí về + Ngữ pháp và từ vựng + Phát âm + Độ trôi chảy, mạch lạc + Ý tưởng phát triển nội dung 	<p>Bài kiểm tra thường xuyên: Kiểm tra nói</p> <p>Bài KT1: buổi 6(Trắc nghiệm)</p>	CLO1 CLO2	40%
3	Cuối kỳ	<p>Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết (tự luận)</p> <p>Tiêu chí đánh giá bài thi: theo thang điểm đã được phê chuẩn</p>	cuối học kỳ	CLO1 CLO2 CLO3	50%

9. Thông tin về giảng viên

STT	Giảng viên	Chức danh, học hàm, học vị	Email	Điện thoại liên hệ
1	Phí Thị Lan Anh	Thạc sĩ	ananhcoito@gmail.com	0923651111
2	Hòa Thanh Bình	Thạc sĩ	Hoathanhbinh@gmail.com	0985832768
3	Lê Thị Nga	Thạc sĩ	Lengadhtb82@gmail.com	0912151911
4	Phạm Thị Minh Huệ	Thạc sĩ	minhpho@gmail.com	0945778189
5	Nguyễn Thị Lan Hương	Thạc sĩ	huongnguyenctv@gmail.com	0969427888
6	Vũ Thị Thanh Thủy	Thạc sĩ	Touyennguyen2006@gmail.com	0986231887
7	Vũ Thị Hồng Vân	Thạc sĩ	vuhongvan87@gmail.com	0916862696
8	Trần Thị Thu Vân	Thạc sĩ	trthuvan1981@gmail.com	0949381012

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Thực hiện đúng nội qui của nhà trường, yêu cầu của khoa, của bộ môn,
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của nhà trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)